

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 211 - Đức Chúa Jêsus sống lại. (Phần 3)

Ma-thi-ơ 28:11-15: Trong khi hai người đàn bà đó đi đường, thì có mấy tên lính canh vào thành thuật lại cho các thầy tế lễ cả biết mọi việc đã xảy đến. Các thầy bèn nhóm lại cùng các trưởng lão đặt bàn luận, xong rồi, thì họ cho những lính đó nhiều tiền bạc, mà dặn rằng: Các người hãy nói rằng: Môn đồ nó đã đến lúc ban đêm, khi chúng tôi đang ngủ, mà lấy trộm nó đi. Nếu điều ấy thấu tai quan tổng đốc, thì chúng ta sẽ khuyên giải người, và làm cho các người khỏi lo sợ. Mấy tên lính đó lấy bạc, và làm theo như lời. Tiếng ấy đã đồn ra trong dân Giu-đa cho đến ngày nay.

Chúng ta tiếp tục suy gẫm Lời Chúa chép về sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ liên quan đến các môn đồ của Ngài và cũng liên quan đến cuộc sống thuộc linh của chúng ta ngày nay, là những người tin Ngài và thờ phượng Ngài. Để có thể hiểu được ý nghĩa của những sự dạy dỗ này, chúng ta cùng tham khảo Lời Chúa chép trong sách Lu-ca và sách Giăng về sự sống lại của Đức Chúa Jêsus.

Lu-ca 24:13-32: Cũng trong ngày ấy, có hai môn đồ đi đến làng kia, gọi là Em-ma-út, cách thành Giê-ru-sa-lem sáu mươi ếch-ta-đơ (*khoảng 3.300 mét*); họ đàm luận về những sự đã xảy ra. Đang khi nói và cãi lẽ nhau, chính Đức Chúa Jêsus đến gần cùng đi đường với họ, nhưng mắt hai người ấy bị che khuất không nhìn biết Ngài được. Ngài phán cùng họ rằng: Các người đang đi đường, nói chuyện gì cùng nhau vậy? Họ dừng lại, buồn bực lắm. Một trong hai người tên là Co-lê-ô-ba, trả lời rằng: Có phải chỉ người là khách lạ ở thành Giê-ru-sa-lem, không hay việc đã xảy đến tại đó cách mấy bữa rày sao? Ngài hỏi rằng: Việc gì vậy? Họ trả lời rằng: Ấy là việc đã xảy ra cho Jêsus Na-xa-rét, một đáng tiên tri, có quyền phép trong việc làm và trong lời nói, trước mặt Đức Chúa Trời và cả chúng dân; làm sao mà các thầy tế lễ cả cùng các quan đề hình ta đã nộp Ngài để xử tử, và đã đóng đinh trên cây thập tự. Chúng tôi trông mong Ngài sẽ cứu lấy dân Y-sơ-ra-ên; dầu thế ấy, việc xảy ra đã được ba ngày rồi. Thật có mấy người đàn bà trong vòng chúng tôi đã làm cho chúng tôi lấy làm lạ lắm: khi mờ sáng, họ đến mộ, không thấy xác Ngài, thì về báo rằng có thiên sứ hiện đến, nói Ngài đang sống. Có mấy người trong vòng chúng tôi cũng đi thăm mộ, thấy mọi điều y như lời họ nói; còn Ngài thì không thấy. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Hỡi những kẻ dại dột, có lòng chậm tin lời các đáng tiên tri nói! Há chẳng phải Đấng Christ chịu thương khó thế ấy, mới được vào sự vinh hiển mình sao? Đoạn, Ngài bắt đầu từ Môi-se rồi kể đến mọi đáng tiên tri mà cắt nghĩa cho hai người đó những lời chỉ về Ngài trong cả Kinh Thánh. Khi hai người đi gần đến làng mình định đi, thì Đức Chúa Jêsus dường như muốn đi xa hơn nữa. Nhưng họ ép Ngài dừng lại, mà thưa rằng: Xin ở lại với chúng tôi; vì trời đã xế chiều hầu tối. Vậy, Ngài vào ở lại cùng họ. Đang khi Ngài ngồi ăn cùng hai người, thì lấy bánh, chúc tạ, đoạn, bẻ ra cho họ. Mắt họ bèn mở ra, mà nhìn biết Ngài; song Ngài thoát biến đi không thấy. hai người nói cùng nhau rằng: Khi nầy đi đường, Ngài nói cùng chúng ta và cắt nghĩa Kinh Thánh, lòng chúng ta há chẳng nóng nẩy sao?

Giăng 20:19-26: Buổi chiều nội ngày đó, là ngày thứ nhất trong tuần lễ, những cửa nơi các môn đồ ở đều đang đóng lại, vì sợ dân Giu-đa, Đức Chúa Jêsus đến đứng chính giữa các môn đồ mà phán rằng: Bình an cho các người! Nói đoạn, Ngài giơ tay và sườn mình cho môn đồ xem. Các môn đồ vừa thấy Chúa thì đầy sự mừng rỡ. Ngài lại phán cùng môn đồ rằng: Bình an cho các người! Cha đã sai ta thế nào, ta cũng sai các người thế ấy. Khi Ngài phán điều đó rồi, thì hà hơi trên môn đồ mà rằng: Hãy nhận lãnh Đức Thánh Linh. Kẻ nào mà các người tha tội cho, thì tội sẽ được tha; còn kẻ nào các người cầm tội lại, thì sẽ bị cầm cho kẻ đó. Vả, lúc Đức Chúa Jêsus đến, thì Tho-ma, tức Đi-đim, là một người trong mười hai sứ đồ, không có ở đó với các môn đồ. Các môn đồ khác nói với người rằng: Chúng ta đã thấy Chúa. Nhưng người trả lời rằng: Nếu ta không thấy dấu đinh trong bàn tay Ngài, nếu ta không đặt ngón tay vào chỗ dấu đinh, và nếu ta không đặt bàn tay nơi sườn Ngài, thì ta không tin.

Chúng ta có thể thấy một sự thật là, không phải chỉ có một vài môn đồ của Đức Chúa Jêsus không tin rằng Đức Chúa Jêsus sẽ sống lại, hoặc là họ đã không trông mong sự sống lại của Đức Chúa Jêsus được ứng nghiệm, mà là tất cả những người được gọi là môn đồ của Đức Chúa Jêsus trong thời kỳ đó và ngay cả những người đàn bà đã từng chịu ơn giải cứu và chữa lành của Đức Chúa Jêsus cũng đều không có đức tin về các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán trước về sự sống lại của Ngài.

Nguyên do nào đã khiến cho những người đó không có thể nhớ được và giữ được những lời mà Đức Chúa Jêsus đã rao giảng về sự thương khó và sự sống lại của Ngài ở trong lòng họ?

Để có thể hiểu được nguyên do khiến cho các môn đồ của Đức Chúa Jêsus không thể sở hữu được các Lời

mà Ngài đã rao giảng đó và vì cố họ không sở hữu được các Lời của Chúa Jêsus nên họ đã không có đức tin để tin chắc về sự sống lại của Ngài như Đức Chúa Jêsus đã phán dạy họ, chúng ta cần hiểu rõ nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời mà Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết mục đích của việc Ngài ban Luật pháp cho họ, ấy là Ngài ban cho dân Y-sơ-ra-ên con đường của sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh của họ, hầu cho họ được trở nên một dân thánh và một nước thầy tế lễ cho Ngài, nhưng dân Y-sơ-ra-ên phải làm theo các yêu cầu của Ngài, hầu cho họ sẽ nhờ đó mà được thấy sự vinh hiển của Ngài trên chót núi Si-na-i và họ sẽ nhận được Luật pháp mà Ngài sẽ ban cho.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:125: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim ưng (*chim đại bàng*) làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên. Môi-se đến đòi các trưởng lão trong dân sự, thuật cùng họ mọi lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình nói lại. Cả dân sự đồng thanh đáp rằng: Chúng tôi xin làm mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Môi-se bèn thuật lại lời của dân sự cùng Đức Giê-hô-va. Ngài phán rằng: Này, ta sẽ ở trong đám mây mịt mịt đi đến người; đặng khi nào ta phán cùng người, thì dân sự nghe và tin cậy người luôn luôn. Đoạn, Môi-se đem lời của dân sự thưa lại cho Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi đến cùng dân sự, khiến dân giữ mình thánh sạch ngày nay và ngày mai, cùng phải giặt áo xống mình. Qua ngày thứ ba, dân khá sẵn sàng, vì ngày đó Đức Giê-hô-va sẽ giáng lâm trước mắt dân sự tại núi Si-na-i. Vả, người hãy phân định giới hạn cho dân sự ở chung quanh núi, và dặn rằng: Khá giữ mình đừng leo lên núi, hoặc đụng đến chân; hễ kẻ nào đụng đến thì sẽ bị xử tử. Chớ ai tra tay vào mình người đó, nhưng người đó phải bị liệng đá hoặc bắn tên; bất luận vật hay người, cũng chẳng để cho sống đâu. Khi kèn thổi lên, dân sự sẽ đến gần núi. Môi-se xuống núi đến cùng dân sự, khiến họ giữ mình thánh sạch, và giặt áo xống mình. Người dặn dân sự rằng: Trong ba ngày hãy sẵn sàng chớ đến gần đàn bà. Qua sáng ngày thứ ba, có sấm vang chớp nhoáng, một áng mây mịt mịt ở trên núi, và tiếng kèn thổi rất vang động; cả dân sự ở trong trại quân đều run hãi. Môi-se bèn biểu dân ra khỏi trại quân nghinh tiếp Đức Chúa Trời; dân sự dừng lại tại chân núi. Vả, bấy giờ, khắp núi Si-na-i đều ra khói, vì Đức Giê-hô-va ở trong lửa giáng lâm nơi đó; khói ra khác nào khói của lò lửa lớn kia, và cả hòn núi đều rung động cách kịch liệt. Tiếng kèn càng vang động; Môi-se nói, Đức Chúa Trời đáp tiếng lại. Đức Giê-hô-va giáng-lâm trên chót núi Si-na-i, đòi Môi-se lên, Môi-se bèn lên. Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy xuống cấm dân sự đừng xông pha đến gần Đức Giê-hô-va mà nhìn, e nhiều người trong bọn phải chết chẳng. Dầu những thầy tế lễ đến gần Đức Giê-hô-va cũng phải giữ mình thánh sạch, kẻo Ngài hại họ chẳng. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Dân sự chẳng được lên núi Si-na-i đâu, vì Ngài có cấm chúng tôi mà phán rằng: Hãy phân định giới hạn chung quanh núi, và phân biệt nơi đó là đất thánh. Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy đi xuống, rồi đem A-rôn lên cùng người, song những thầy tế lễ và dân sự chớ xông pha đặng lên đến gần Đức Giê-hô-va, e Ngài hại họ chẳng. Vậy, Môi-se đi xuống, nói lại cho dân sự nghe.**

Núi Si-na-i là bóng về cuốn Kinh-Thánh mà ngày nay chúng ta đang có trong tay mình, nhưng nếu người ta dùng trí khôn của xác thịt để nhìn vào Lời Chúa chép trong cuốn Kinh-Thánh này, người ta sẽ chỉ thấy những sự như gai góc châm chích vào bản ngã xác thịt mình mà thôi, vì Luật pháp của Đức Chúa Trời ngăn cấm mọi sự mà xác thịt của loài người thế gian này vốn ưa thích, còn đối với những kẻ tham muốn danh chức lợi quyền thì họ sẽ vì những sự tham muốn các chức danh được người ta dâng sự tôn trọng cho các đấng tiên tri như Môi-se, như Ê-li, như sứ đồ Phao-lô, thì bọn người đó sẽ tự ý mình mà nhảy vào chuồng chiên của Đức Chúa Trời, tự lập mình làm chức thầy tế lễ, là người chăn bầy mà chiếm đoạt những chiên đó cùng chiếm đoạt sự vinh hiển của Đức Chúa Trời cho xác thịt mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ lòng dạ của loài người xác thịt, nên Ngài đã phán với Môi-se phải dạy cho dân Y-sơ-ra-ên biết rõ trách nhiệm của mình trước các mạng lệnh của Ngài và Đức Giê-hô-va cũng biết

rằng, không phải ai cũng vâng theo tiếng Ngài, ngay cả đến thời kỳ sau rốt này nữa.

Chúng ta hãy xem các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va mà dân Y-sơ-ra-ên phải vâng theo, nghĩa là mọi người Y-sơ-ra-ên phải bắt xác thịt mình vâng phục và làm theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đó là: **“giữ mình thánh sạch, và giặt áo xông mình... trong ba ngày hãy sẵn sàng chớ đến gần đàn bà... giữ mình đừng leo lên núi, hoặc đụng đến chân; hễ kẻ nào đụng đến thì sẽ bị xử tử.”**

Trên đây là **bốn điều kiện** mà hết thấy mọi người Y-sơ-ra-ên, tức là tuyển dân của Đức Chúa Trời phải vâng phục và làm theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, hầu cho họ sẽ được thấy sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va và nhận được Luật pháp của Ngài, để tâm linh họ sẽ nhờ quyền phép trong Luật pháp đó mà được sự sống lại và sự sống đời đời.

Đây cũng là mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với hết thấy loài người, tức là những người muốn được trở nên dân của Đức Chúa Trời, mà số người được chọn làm một dân thánh, một nước thầy tế lễ đó đã được Đức Giê-hô-va ấn định và Ngài sẽ quản trị thời gian để có đủ số người được chọn theo tiêu chuẩn của Ngài trải các đời, cho đến khi kế hoạch của Ngài được hoàn thành, chứ không phải chỉ có dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt này mà thôi.

Hết thấy mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh, nghĩa là trong phần mà ngày nay người ta gọi là Kinh-Thánh Cựu ước đó là bóng, tức là sự làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc loài người lại cho Đức Chúa Trời, còn hình thì ở trong Đấng Christ, nghĩa trong phần mà người ta gọi là Kinh-Thánh Tân-ước nhưng được bày tỏ ra qua thân thể của Đấng Christ, tức là Hội-Thánh thật của Ngài.

Dân Y-sơ-ra-ên đã không chú ý vào các Lời mà Đức Giê-hô-Va đã phán dạy, nhưng họ đã chỉ mong sao cho sớm được vào nhận lấy xứ Ca-na-an, là xứ đơm sữa và mật mà thôi, vì thế cho nên họ nghe không muốn nghe thấy tiếng của Đức Giê-hô-va phán từ trên mây trời xuống. Vì dân Y-sơ-ra-ên đã không coi trọng các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán dạy, nên họ đã không nhận được bất kỳ một quyền phép nào trong các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán, để nhờ đó mà tâm trí họ sẽ được mở ra mà hiểu được các Lời của Ngài.

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này cũng vậy, hầu như trong các hội chúng mà người ta gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ trên đất này đều tập trung vào sự ca ngợi, sự tán dương tình yêu của Đức Chúa Trời, nhưng các lời người ta sử dụng để giảng về tình yêu thương của Đức Chúa Trời đều không đúng với nền tảng thật của Lời Đức Chúa Trời và chính những người đứng giảng và những người nghe các lời giảng đó đã không thật sự nhận được tình yêu thương của Đức Chúa Trời như Kinh-Thánh đã chép.

Giăng 3:16-17: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu.

Con một của Đức Chúa Trời chính là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, không phải chỉ đến khi Đức Chúa Jêsus đến thế gian này thì Đức Chúa Trời mới yêu thương loài người, mà ngay từ lúc ban đầu, khi A-đam chưa phạm tội thì Đức Chúa Trời đã ban Lời của Ngài để dạy dỗ A-đam rồi. Nhưng vì A-đam đã không vâng giữ Lời Đức Chúa Trời, mà lại nghe theo vợ mình mà ăn trái của cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, nên A-đam (tức là loài người) đã phạm tội và vì tội lỗi đó mà loài người phải chết.

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết thì Đức Chúa Trời đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô là nhà nô-lệ, để đem họ tới nơi đồng vắng Si-nai, để tại đây, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho họ con đường của sự cứu chuộc và con đường đó chính là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, hầu cho hễ ai tin cậy, vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời thì người ấy sẽ được cứu rỗi. Dân Y-sơ-ra-ên đã không tin cậy, không vâng giữ và không làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời nên họ không nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đem sự cứu rỗi đến cho muôn dân trên đất này, chứ không phải chỉ cho dân Y-sơ-ra-ên mà thôi.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này không phải để mang theo một luật pháp nào khác hay là một con đường nào khác để loài người sẽ nhờ đó mà được cứu rỗi khỏi sự chết, nhưng chính Ngài đến để làm cho Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó được vững lập, thông qua chính sự sống của Ngài, làm mẫu mực cho sự trông cậy của loài người qua việc Ngài vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên được ứng nghiệm.

Bây giờ chúng ta cùng nhau suy gẫm các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se

và truyền lại cho dân Y-sơ-ra-ên trong ngày họ đối diện với núi Si-nai để chuẩn bị thấy được sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va và được tiếp nhận Luật pháp của Ngài.

Điều kiện thứ nhất: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: **Hãy đi đến cùng dân sự, khiến dân giữ mình thánh sạch ngày nay và ngày mai.** (Xuất Ê-díp-tô ký 19:10a)

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹⁰And the LORD^{H3068} said^{H559} unto Moses^{H4872}, Go^{H3212} unto the people^{H5971}, and sanctify^{H6942} them to day^{H3117} and to morrow^{H4279}, and let them wash^{H3526} their clothes^{H8071}.

Chữ mà bản Kinh Thánh tiếng Việt dịch là **thánh sạch** - sanctify^{H6942}, đó là chữ **שָׁדַשׁ** - qâdash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phải trở nên trong sạch trong sự công bố, sự tuyên bố, sự tiến hành, sự cử hành, sự quan sát, sự nhận xét, sự theo dõi cách không lỗi, không sai trật trong sự sửa soạn, trong sự dâng hiến, trong sự biệt riêng khỏi những sự dơ bẩn, khỏi những sự không tinh khiết.*

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán gì về ý nghĩa của sự **thánh sạch** này theo đúng ý nghĩa gốc của tiếng Hê-bơ-rơ: “**Chẳng phải điều chi vào miệng làm dơ dáy người; nhưng điều chi ở miệng ra, ấy mới là điều làm dơ dáy người vậy!** Môn đồ bèn lại gần, mà thưa rằng: **Thầy có hay rằng người Pha-ri-si nghe lời thầy nói mà phiền giận chẳng?** Ngài đáp rằng: **Cây nào mà Cha ta trên trời không trồng, thì phải nhổ đi. Hãy để vậy: đó là những kẻ mù làm người dẫn đưa; nếu kẻ mù dẫn đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té xuống hố.** Phi-e-rơ bèn cất tiếng thưa rằng: **Xin thầy cất nghĩa lời ví dụ ấy cho chúng tôi.** Đức Chúa Jêsus hỏi rằng: **Các người cũng còn chưa hiểu biết sao? Các người chưa hiểu vật gì vào miệng thì đi thẳng xuống bụng, rồi phải bỏ ra nơi kín sao? Song những điều bởi miệng mà ra là từ trong lòng, thì những điều đó làm dơ dáy người. Vì từ nơi lòng mà ra những ác tưởng, những tội giết người, tà dâm, dâm dục, trộm cướp, làm chứng dối, và lộng ngôn. Ấy đó là những điều làm dơ dáy người; song sự ăn mà không rửa tay chẳng làm dơ dáy người đâu.**” (Ma-thi-ơ 15:11-20)

Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người chúng ta bằng Lời của Ngài và Lời Đức Chúa Trời là hơi thở của Đức Chúa Trời, trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống đó là sự sáng nơi tâm linh của loài người.

Giăng 1:1-5: **Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹In the beginning^{G746} was the Word^{G3056}, and the Word^{G3056} was with God^{G2316}, and the Word^{G3056} was God^{G2316}. ²The same^{G3778} was in the beginning^{G746} with God^{G2316}. ³All^{G3956} things were made^{G1096} by him; and without^{G5565} him was not any^{G1520} thing made^{G1096} that was made^{G1096}. ⁴In him was life^{G2222}; and the life^{G2222} was the light^{G5457} of men^{G444}. ⁵And the light^{G5457} shineth^{G5316} in darkness^{G4653}; and the darkness^{G4653} comprehended^{G2638} it not.

Sự sáng của loài người được chép đây là nói về loài người hay còn được gọi là tâm linh loài người:

Châm ngôn 20:27: **Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁷The spirit^{H5397} of man^{H120} is the candle^{H5216} of the LORD^{H3068}, searching^{H2664} all^{H3605} the inward^{H2315} parts of the belly^{H990}.

Có nghĩa là: *Thần linh của loài người là một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu (tìm kiếm, truy tìm, khám xét, lục lọi, điều tra) tất cả mọi sự bên trong (tử cung, cõi lòng, lồng ngực, những cơ phận bên trong, tận đáy lòng, trong thâm tâm) của người ta.*

Ngay sau khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì ngọn đèn nơi tâm linh của A-đam liền bị tàn lụi, không còn đủ sự sáng thật của Đức Chúa Trời để quản trị xác thịt mình sống theo ý muốn của Đức Chúa Trời nữa, trong khi đó, thân thể xác thịt của A-đam vì đã nhận lãnh khả năng phân biệt điều thiện và điều ác từ trái cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn đó, nên nó không còn nphục theo sự quản trị của tâm linh mình nữa, nhưng sống theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác và bị ma quỷ dẫn dụ và lừa dối mà sa vào cạm bẫy của sự tội và sự chết, tức là những sự chống nghịch lại bổn tánh của Đức Chúa Trời.

Để cứu chuộc loài người khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì ngọn đèn nơi tâm linh loài người phải được thắp sáng lại, mà nguồn năng lượng cung cấp sự sáng đó chính là Lời Đức Chúa Trời. Việc Đức Chúa

Trời giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô chỉ là bước đầu giúp cho dân Y-sơ-ra-ên được thoát ra khỏi sự cầm buộc của xứ Ê-díp-tô, hầu cho họ được tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời mà được nhận lãnh sự sáng thật của Đức Chúa Trời cho ngọn đèn nơi tâm linh, bấy giờ, họ sẽ nhờ sự sáng thật đó dắt dẫn mà noi theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sự sống đời đời.

Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải sửa soạn tấm lòng của mình trước khi nhận lãnh Luật pháp của Ngài, vì mọi lời mà người ta sẽ nói ra khỏi môi miệng mình đó sẽ quyết định sự sống hoặc sự chết cho linh hồn của người đó, như Lời Chúa có chép rằng: **“Sống chết ở nơi quyền của lưỡi; Kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó.”** (Châm ngôn 18:21)

Sự nên thánh mà Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải sửa soạn cho mình đó không phải chỉ cho một ngày, nhưng Lời Chúa có chép rằng: **“khiến dân giữ mình thánh sạch ngày nay và ngày mai.”**

Ngày nay và ngày mai thoát nghe như là nói về ngày hôm nay, là ngày Môi-se nhận được mạng lệnh này và ngày mai là ngày tiếp theo của ngày hôm nay vậy, thế nhưng Lời Chúa không phải dành cho một ngày như mỗi ngày có mười giờ ban ngày và mười hai giờ ban đêm của loài người xác thịt, nhưng là ngày của Đức Giê-hô-va, vì mạng lệnh này không phải chỉ cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt nhưng cho một dân thuộc về Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời hằng sống và như vậy, chữ **ngày nay** nói về thời gian thuộc linh, chứ không phải thời gian cho loài người xác thịt hay chết.

Chúng ta có thể thấy lễ thật này qua Lời Chúa đã chép: **“Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mờ tối. Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và dè giữ. Vì kẻ ngủ thì ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm. Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy dè giữ, mặc áo giáp bằng đức tin và lòng yêu thương, lấy sự trông cậy về sự cứu rỗi làm mũ trụ.”** (1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:5-8)

Ngày nay là thời gian áp dụng cho dân Y-sơ-ra-ên thuộc thể, còn **ngày mai** là một thời gian dành cho dân Y-sơ-ra-ên của tương lai, vì chữ **ngày mai** được chép trong mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán đây (*Xuất Ê-díp-tô ký 19:10*), đó là chữ מָחָר - **máchâr**, số 4279 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ngày hôm sau, ngày mai, tương lai, sau này, thời gian sẽ đến;**

Chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-va dùng Môi-se nói gì về một thứ dân của tương lai mà mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đã phán đây sẽ được áp dụng cho dân đó như thế nào.

Phục truyền luật lệ ký 29:10-15: **Hết thầy các người, nào trưởng tộc, các chi phái, nào các trưởng lão, nào các quan cai, nào mọi người nam của Y-sơ-ra-ên, những con trẻ và vợ các người, nào kẻ khách lạ ở trong trại quân người, từ người chặt củi cho đến người xách nước, ngày nay hãy đến chầu trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đặt vào trong sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vào trong lời thề mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người lập cùng người ngày nay, hầu cho ngày nay Ngài lập người lên làm dân của Ngài, và Ngài làm Đức Chúa Trời người, y như Ngài đã phán cùng người, và thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Chẳng phải chỉ với các người mà ta lập giao ước và lời thề này thôi; nhưng lập với người nào ngày nay đứng tại đây cùng chúng ta, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, luôn với những người nào không có cùng chúng ta trong ngày nay.**

Bản Kinh-Thánh The Amplified Bible chép câu 14 và 15 trên như sau: **“It is not with you only that I make this sworn covenant, but with future Israelites who do not stand here with us today before the LORD our GOD, as well as with those who are here with us this day.”**

Có nghĩa là: **Ấy chẳng phải với các người mà ta lập Giao-ước lời thề này, nhưng với những người Y-sơ-ra-ên tương lai là những người không có mặt với chúng ta hôm nay cũng như với những người đang ở đây với chúng ta ngày nay.**

Ai là những người Y-sơ-ra-ên tương lai mà Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se?

Đó là những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, thầy tế lễ thượng phẩm theo Ban Mê-ni-xê-đéc và được tái sinh bởi quyền phép của Lễ thật và Đức Thánh-Linh và được nên thánh bởi quyền phép của Lễ thật, tức là những người xứng với danh xưng là Y-sơ-ra-ên trong ý nghĩa gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, là những người được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước Đức Chúa Trời.

Điều kiện thứ hai mà dân Y-sơ-ra-ên phải đạt được, đó là: **giặt áo xống mình - and let them wash** ^{H3526}

their clothes^{H8071},

Trong thuộc thể, quần áo là một công cụ mà loài người tạo nên để che đậy sự loã lồ của thân thể xác thịt mình, nhưng mọi lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra không chỉ nói về xác thịt loài người mà còn nói về thuộc linh, tức là về sự sống của tâm linh loài người, vì chữ loài người được dùng trong Kinh-Thánh là nói về tâm linh, là A-đam chứ không nói về xác thịt, dù xác thịt của loài người đang sống, nhưng sự cứu chuộc là dành cho tâm linh của loài người, vì thế cho nên chúng ta phải hiểu giá trị của Lời Đức Chúa Trời là tập trung cho tâm linh, dù có liên quan đến xác thịt của loài người.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về Lễ thật này.

2 Cô-rinh-tô 5:1-10: **Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta. Vậy, chúng ta hằng đầy lòng tin cậy, và biết rằng khi chúng ta đang ở trong thân thể này thì cách xa Chúa, vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chớ chẳng phải bởi mắt thấy. Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin cậy, muốn lìa bỏ thân thể này đang ở cùng Chúa thì hơn. Cho nên chúng ta dầu ở trong thân thể này, dầu ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa. Bởi vì chúng ta thấy đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt.**

Khải huyền 3:14-22: **Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Này là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hấp, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả người ra khỏi miệng ta. Vả, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và loã lồ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt để mở mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Này, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!**

Khải huyền 16:15: **Kìa, ta đến như kẻ trộm. Phước cho kẻ tỉnh thức và giữ gìn áo xống mình, đừng khỏi đi loã lồ và người ta không thấy sự xấu hổ mình!**

Sau khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì kể từ đó, loài người bắt đầu phải lo che đậy sự loã lồ mình và người ta bắt đầu biết dùng quần áo để che thân và khi cuộc sống của người ta được no đủ, dư dật rồi thì người ta sử dụng quần áo như đồ để trang sức để làm vinh hiển mình. Trong xã hội ngày nay thì người ta còn dùng quần áo, đồ trang sức để khoe vị thế, đẳng cấp mình trong xã hội, nghĩa là người ta tỏ ra sự kiêu ngạo mình, hoặc để người khác không khinh rẻ mình.

Trong ý nghĩa thuộc linh, những lời người ta nói ra từ môi miệng mình sẽ là sự che đậy hoặc là phơi bày sự loã lồ của thân phận người ấy ở trước mặt Đức Chúa Trời và loài người, như Lời Chúa đã chép:

Truyền đạo 7:11-12: **Sự khôn ngoan cũng tốt bằng cơ nghiệp; nó có ích cho những người thấy mặt trời. Vì sự khôn ngoan che thân cũng như tiền bạc che thân vậy; nhưng sự khôn ngoan thắng hơn, vì nó giữ mạng sống cho người nào đã được nó.**

Trong mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, việc giặt áo xống đây mang ý nghĩa bóng về sự ăn năn tội lỗi mình, là những sự mà người ta đã từng dùng nó như một thứ trang sức của sự gian ác vậy.

Làm thế nào để người ta có thể giặt áo xống thuộc linh của mình được sạch khỏi mọi tội lỗi ?

Ngoài Đức Giê-hô-va ra, chỉ có Đức Chúa Jêsus Christ mới có quyền tha thứ tội lỗi của người ta mà thôi và quyền phép làm sạch tội lỗi của loài người đó là huyết, vì theo Luật pháp thì nếu không có sự đổ huyết thì không có sự tha thứ.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về Huyết mà chính Đức Chúa Jêsu Christ - Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao đã đổ ra để làm sạch mọi tội lỗi của những người nào kính sợ Ngài và tin đến danh Ngài.

Sáng thế ký 49:8-12: **Hỡi Giu-đa! các anh em sẽ khen ngợi con, tay con sẽ chặn cổ quân nghịch, Các con trai cha sẽ quỳ lạy trước mặt con. Giu-đa là một sư tử tử; Hỡi con! Con bắt được mỗi rồi tha về. Nó sụm gối, nằm khác nào sư tử đực, như sư tử cái; há ai dám khiến ngồi lên? Cây phủ việt chẳng hề dời khỏi Giu-đa, kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, lừa con mình vào nhánh nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tới mình. Mắt người đỏ vì cơ rượu, răng người trắng vì cơ sữa.**

Khải huyền 7:9-17: **Sự ấy đoạn, tôi nhìn xem, thấy vô số người, không ai đếm được, bởi mọi nước, mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng mà ra; chúng đứng trước ngai và trước Chiên Con, mặc áo dài trắng, tay cầm nhánh chà là, cất tiếng lớn kêu rằng: Sự cứu rỗi thuộc về Đức Chúa Trời ta, là Đấng ngự trên ngai, và thuộc về Chiên Con. Vả, hết thầy thiên sứ đứng vòng chung quanh ngai và chung quanh các trưởng lão cùng bốn con sanh vật, sấp mặt xuống trước ngai, và thờ lạy Đức Chúa Trời, mà rằng: A-men! Sự ngợi khen, vinh hiển, khôn ngoan, chúc tạ, tôn quý, quyền phép và sức mạnh đều về Đức Chúa Trời chúng ta đời đời vô cùng! A-men. Bấy giờ một trưởng lão cất tiếng nói với tôi rằng: những kẻ mặc áo dài trắng đó là ai, và bởi đâu mà đến? Tôi thưa rằng: Lạy chúa, chúa biết điều đó. Người lại phán cùng tôi rằng: Đó là những kẻ ra khỏi cơn đại nạn, đã giặt và phiếu trắng áo mình trong huyết Chiên Con. Ấy vì đó mà chúng được ở trước ngai Đức Chúa Trời, và ngày đêm hầu việc Ngài trong đền Ngài; còn Đấng ngai trên ngai sẽ che chở chúng dưới trại Ngài. Chúng sẽ không đói không khát nữa; cũng không có mặt trời, hoặc cơn nắng gắt nào hại đến mình. Vì Chiên Con ở giữa ngai sẽ chặn giữ và đưa chúng đến những suối nước sống; Đức Chúa Trời sẽ lau hết nước mắt nơi mắt chúng.**

Khải huyền 22:13-14: **Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là thứ nhất và là sau chót, là đầu và là rốt. Phước thay cho những kẻ giặt áo mình đặng có phép đến nơi cây sự sống và bởi các cửa mà vào trong thành!**

Điều kiện thứ ba mà dân Y-sơ-ra-ên phải vâng phục, hầu cho họ được thấy sự hiển linh của Đức Giê-hô-va, đó là: **Trong ba ngày hãy sẵn sàng chờ đến gần đàn bà.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 15 trên như sau; ¹⁵And he said^{H559} unto the people^{H5971}, **Be ready^{H3559} against the third^{H7969} day^{H3117}: come^{H5066} not at^{H413} your wives^{H802}.**

Có nghĩa là: **Người nói cùng dân sự rằng: hãy chú ý đề phòng ngày thứ ba, chờ đến cùng vợ các người.**

Chữ mà bản Kinh Thánh tiếng Việt dịch là **sẵn sàng** - ready^{H3559} chép trong câu 15 trên, đó là chữ כִּן - kun, số 3559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hãy thiết lập, hãy dựng nên, hãy tập trung vào, hãy chuẩn bị, hãy làm cho vững,**

Chữ đến gần - come^{H5066} not at^{H413} chép trong câu 15 trên, đó là chữ נִגַּשׁ - năgash, số 5066 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **chờ nằm cùng (hãy coi như kẻ thù nghịch), hãy lùi lại sau, không được tạo lý do lại gần, không được vượt qua giới hạn, không có mặt tại nơi đó với bất kỳ mục đích gì;**

Chữ mà bản Kinh Thánh tiếng Việt dịch là **đàn bà** - wives^{H802}, đó là chữ אִשָּׁה - ishshâh, số 802 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đàn bà, con gái, giới nữ, vợ;**

Ý nghĩa của sự cấm đến gần đàn bà đây, ngoài ý nghĩa thuộc thể ra, còn có ý nghĩa thuộc linh áp dụng cho tất cả mọi người hoặc người nam, hoặc người nữ, vì thân thể xác thịt của loài người thuộc về giống cái, còn tâm linh của người ta là giống đực. Trong mạng lệnh này, Đức Giê-hô-va đã phán cả thuộc thể và thuộc linh cho toàn bộ dân Y-sơ-ra-ên không được phép thỏa hiệp hay là chiều theo tư dục của xác thịt mình để làm bất kỳ một công việc gì nghịch lại mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Vì khi xưa, A-đam đã nghe theo lời vợ mình mà ăn trái của cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, và hành động của A-đam đó chính là sự đến gần đàn bà vậy. Vì Ê-va được tạo ra từ thịt và xương của A-đam nên được gọi là người nữ và cũng là vợ của A-đam nữa và như vậy, toàn thể dân Y-sơ-ra-ên phải cẩn thận đề phòng về ngày thứ ba, đó là không có một người nào được phép chiều theo xác thịt mình mà làm điều không nên làm, vì như vậy, họ sẽ phạm tội ở trước mặt Đức Giê-hô-va và họ có thể sẽ chết trước sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va.

Trong ý nghĩa thuộc linh, Lời Chúa trong Kinh-Thánh còn gọi thân thể xác thịt của loài người là thể gian

nghĩa là từ bụi đất mà ra, vậy nên hễ ai muốn được hưởng sự sống đời đời nơi Đức Giê-hô-va thì người ấy phải từ bỏ những sự thuộc về thế gian, hay còn được gọi là thuộc về xác thịt hay chết.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về điều này.

Gia-cơ 4:1-10: **Những điều chiến đấu tranh cạnh trong anh em bởi đâu mà đến? Há chẳng phải từ tình dục anh em vẫn hay tranh chiến trong quan thể mình sao? Anh em tham muốn mà chẳng được chi; anh em giết người và ghen ghét mà chẳng được việc gì hết; anh em có sự tranh cạnh và chiến đấu; anh em chẳng được chi, vì không cầu xin. Anh em cầu xin mà không nhận lãnh được, vì cầu xin trái lẽ, để dùng trong tư dục mình. Hỡi bọn tà dâm kia, anh em há chẳng biết làm bạn với thế gian tức là thù nghịch với Đức Chúa Trời sao? Cho nên, ai muốn làm bạn với thế gian, thì người ấy trở nên kẻ nghịch thù cùng Đức Chúa Trời vậy. Hay là anh em tưởng Kinh Thánh nói vô ích sao? Đức Thánh Linh mà Đức Chúa Trời khiến ở trong lòng chúng ta, ham mến chúng ta đến nỗi ghen tương, nhưng Ngài lại ban cho ta ơn lớn hơn nữa. Vì vậy, Kinh Thánh chép rằng: Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm nhường. Vậy hãy phục Đức Chúa Trời; hãy chống trả ma quỷ, thì nó sẽ lánh xa anh em. Hãy đến gần Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ đến gần anh em. Hỡi kẻ có tội, hãy lau tay mình, có ai hai lòng, hãy làm sạch lòng đi; hãy cảm biết sự khốn nạn mình, hãy đau thương khóc lóc; hãy đổi cười ra khóc, đổi vui ra buồn. Hãy hạ mình xuống trước mặt Chúa, thì Ngài sẽ nhắc anh em lên.**

Rô-ma 7:4-25: **Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng (*thuộc linh*); nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dấn dập theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.**

Điều kiện thứ tư mà dân Y-sơ-ra-ên phải tuyệt đối vâng phục, còn nếu ai đó vi phạm thì người đó sẽ phải chết, đó là: Vả, người hãy phân định giới hạn cho dân sự ở chung quanh núi, và dặn rằng: Khá giữ mình đừng leo lên núi, hoặc đụng đến chân; hễ kẻ nào đụng đến thì sẽ bị xử tử. Chớ ai tra tay vào mình người đó, nhưng người đó phải bị liệng đá hoặc bắn tên; bất luận vật hay người, cũng chẳng để cho sống đâu.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹²And thou shalt set bounds^{H1379} unto the people^{H5971} round^{H5439} about, saying^{H559}, Take heed^{H8104} to yourselves, that ye go^{H5927} not up into the mount^{H2022}, or touch^{H5060} the border^{H7097} of it: whosoever^{H3605} toucheth^{H5060} the mount^{H2022} shall be surely put to death^{H4191}:

Trong điều kiện này có nói đến trách nhiệm của Môi-se, là người rao giảng và dạy Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng là mạng lệnh mà hết thảy những người sẽ được chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ cũng phải tôn trọng và rao giảng ra, hầu cho không có một người nào vi phạm mạng lệnh này.

Chữ mà bản Kinh Thánh tiếng Việt dịch là **núi** - **the mount**^{H2022} đó là chữ 𐤍𐤊𐤃-har, số 2022 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **núi, phạm vi, lĩnh vực, trình độ, phạm vi hoạt động, sự thăng chức, thăng cấp, sự đề bạt**;

Núi mà Đức Giê-hô-va sẽ hiển linh trên chót núi đó là núi Si-nai, là nơi mà Đức Giê-hô-va đã gọi Môi-se lên để gặp Ngài đó không chỉ là một ngọn núi đơn thuần như các hòn núi khác trên đất này, nhưng là một hình bóng về nguyên tắc thánh, là con đường mà chỉ có những người nào được Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu gọi mới được lên trên đó, để gặp Ngài mà thôi. Núi Si-nai kể từ khi Đức Giê-hô-va hiển linh và kêu gọi Môi-se lên đó (Giô-suê có lên theo Môi-se nhưng người ở lại nơi lưng chừng núi để chờ Môi-se trở xuống) cho đến ngày nay, không có một ngọn cỏ nào hay là một cây nào sống được tại đó, còn ngọn núi thì đã bị cháy đen.

Mặc dù trước đó, Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se dạy lại cho dân sự không được phép đến gần núi và Môi-se đã nói với dân Y-sơ-ra-ên. Nhưng trong ngày thứ ba, khi Môi-se lên núi để gặp Đức Giê-hô-va thì Đức Giê-hô-va lại tiếp tục phán với Môi-se phải trở xuống để phán dặn dân sự không được vi phạm mạng lệnh này, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời luôn quan tâm đến mạng lệnh của Ngài và những sự mà người ta thường hay vi phạm, e khi người ta vì tò mò hay là vì sự ham muốn của xác thịt mà phải chết chăng.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:21-25: **Hãy xuống cấm dân sự đừng xông pha đến gần Đức Giê-hô-va mà nhìn, e nhiều người trong bọn phải chết chăng. Dầu những thầy tế lễ đến gần Đức Giê-hô-va cũng phải giữ mình thánh sạch, kéo Ngài hại họ chăng. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Dân sự chẳng được lên núi Si-na-i đâu, vì Ngài có cấm chúng tôi mà phán rằng: Hãy phân định giới hạn chung quanh núi, và phân biệt nơi đó là đất thánh. Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy đi xuống, rồi đem A-rôn lên cùng người, song những thầy tế lễ và dân sự chớ xông pha dâng lên đến gần Đức Giê-hô-va, e Ngài hại họ chăng. Vậy, Môi-se đi xuống, nói lại cho dân sự nghe.**

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về ngọn núi thuộc linh này và những người vi phạm mạng lệnh này sẽ bị Chúa phán xét như thế nào.

Giăng 10:7-16: **Đức Chúa Jê-sus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ta là cửa của chiên. Hết thảy những kẻ đã đến trước ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta, cũng như Cha biết ta và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi.**

Hê-bơ-rơ 5:1-6: **Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vấy trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Và lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc.**

Bây giờ chúng ta hãy xem các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ đã phạm vào những mạng lệnh nào mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ và làm theo, hầu cho họ được thấy sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va và được nhận lãnh Luật pháp của Ngài.

Trong điều kiện thứ nhất mà tuyển dân của Đức Giê-hô-va phải đạt, đó là: **giữ mình thánh sạch ngày nay và ngày mai.**, chúng ta đã thấy các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ đã không tập trung vào việc tiếp nhận các Lời mà Chúa Jê-sus đã rao giảng trong suốt thời gian họ được theo Ngài (khoảng hơn ba năm), mặc dù Chúa Jê-sus đã rao giảng kỹ về việc làm thế nào để người ta có thể sở hữu được Lời Đức Chúa Trời, đó là cách (thái độ) người ta nghe Lời Chúa đang rao giảng. Nếu người ta cứng lòng, vô tín thì Đức Chúa Trời sẽ đóng

cái lòng của người ấy lại và người ấy sẽ nghe mà chẳng hiểu chi. Còn nếu người ta nghe lời Chúa phán mà run, thì Đức Chúa Trời sẽ làm ơn cho người ấy nghe được và hiểu được các lời của Ngài.

Lòng của các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus chưa thật sự để cho Lời Chúa ngự trị, dù Đức Chúa Jê-sus đã phán cho họ biết những sự mà Ngài sẽ phải chịu, nhưng dường như các môn đồ của Ngài không để ý đến những sự tỏ ra của Ngài, thay vào đó là họ muốn biết ai sẽ làm lớn trong đám họ. Chính những sự lo lắng về xác thịt đó đã ngăn trở những Lời mà Đức Chúa Jê-sus đã rao giảng, vì thế cho nên họ không thể tỉnh thức được với Chúa tại nơi vườn Ghết-sê-ma-nê và đó là hậu quả của việc cây sự sống của Đức Chúa Trời đã không có cơ hội mọc lên trong lòng của họ, nên khi giờ của sự tối tăm ập đến, họ đã sa ngã.

Trong điều kiện thứ hai và thứ tư mà dân Y-sơ-ra-ên phải đạt được, đó là: **và giặt áo xống mình - and let them wash^{H3526} their clothes^{H8071}**, và **khá giữ mình đừng leo lên núi, hoặc đụng đến chân; hễ kẻ nào đụng đến thì sẽ bị xử tử.**

Hầu như các môn đồ của Chúa Jê-sus đều có sự tham muốn địa vị và danh vọng cho xác thịt mình, mặc dù họ đã được Chúa Jê-sus kêu gọi cho được làm môn đồ Ngài, nhưng dường như các môn đồ của Chúa Jê-sus còn mong muốn những chức danh rõ ràng hơn là chức môn đồ, vì thế cho nên dù họ đang được làm môn đồ của Chúa Jê-sus, họ còn muốn biết ai sẽ được làm lớn hơn hết trong đám họ nữa. Họ đang cố leo lên núi thuộc linh của Đức Giê-hô-va và như vậy, họ cũng không giặt áo xống cũ của xác thịt mình. Họ đang cố gắng tìm kiếm cho điều xác thịt họ muốn, đó là một danh chức trong Nước Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 20:17-28: Trong khi Đức Chúa Jê-sus đi lên thành Giê-ru-sa-lem, Ngài đem riêng theo mười hai môn đồ, dọc đường, phán cùng họ rằng: Này, chúng ta đi lên thành Giê-ru-sa-lem, và Con người sẽ bị bắt nộp cho các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo, bọn đó sẽ luận giết Ngài. Họ sẽ nộp Ngài cho dân ngoại hầu để nhạo báng, đánh đập, và đóng đinh trên cây thập tự; đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại. Bấy giờ, có mẹ của các con trai Xê-bê-đê cùng các con mình đến gần Đức Chúa Jê-sus, lạy Ngài đặt hỏi một chuyện. Ngài phán rằng: Người muốn chi? Thưa rằng: Xin cho hai con trai tôi đây ngồi một đứa bên hữu Ngài, một đứa bên tả, ở trong nước Ngài. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Các người không hiểu điều của mình xin. Các người uống được chén mà ta hầu uống không? Hai người thưa rằng: Chúng tôi uống được. Ngài phán rằng: Thật các người sẽ uống chén ta nhưng mà ngồi bên hữu hay bên tả ta, thì chẳng phải tự ta cho được; ấy là cho những người nào mà Cha ta đã sửa soạn cho. Mười môn đồ kia nghe sự xin đó, thì giận hai anh em. Nhưng Đức Chúa Jê-sus gọi đến mà phán rằng: Các người biết rằng các vua dân ngoại thì ép dân phải phục mình, còn các quan lớn thì lấy quyền thế mà trị dân. Trong các người thì không như vậy; trái lại, trong các người, kẻ nào muốn làm lớn, thì sẽ làm đầy tớ các người; còn kẻ nào muốn làm đầu, thì sẽ làm tôi mọi các người. Ấy vậy, Con người đã đến, không phải để người ta hầu việc mình, song để mình hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người.

Điều kiện thứ ba mà dân Y-sơ-ra-ên phải vâng phục, hầu cho họ sẽ được thấy sự hiển linh của Đức Giê-hô-va, đó là: **Trong ba ngày hãy sẵn sàng chờ đến gần đàn bà. Trong ý nghĩa thuộc linh thì đó là không được thoả hiệp và không được chiều theo tư dục mình.**

Ngoài Giu-đa Ích-ca-ri-ốt ra, dường như các môn đồ của Chúa Jê-sus không có những hành động gì bị coi là chiều theo tư dục mình, nhưng chúng ta có thể thấy các môn đồ của Chúa Jê-sus đã bỏ lỡ cơ hội bám sát Chúa Jê-sus trong mọi hoàn cảnh, để được gần gũi Ngài mà nhận lãnh được những sự dạy dỗ quan trọng, vì Chúa Jê-sus đã phán rằng, Ngài sẽ phải trở về với Đức Chúa Cha sau khi Ngài từ kẻ chết sống lại. Họ đã từng để Chúa Jê-sus ở lại một mình bên giếng nước của Gia-cóp, còn họ thì kéo nhau vào thành để đồ ăn và họ đã không cùng với Chúa Jê-sus tỉnh thức để cầu nguyện tại nơi vườn Ghết-sê-ma-nê và họ đã bỏ trốn khi người ta tra tay bắt Đức Chúa Jê-sus nơi vườn Ghết-sê-ma-nê.

Giăng 4:4-8: Vả, Ngài phải đi ngang qua xứ Sa-ma-ri. Vậy Ngài đến một thành thuộc về xứ Sa-ma-ri, gọi là Si-kha, gần đồng ruộng mà Gia-cóp cho Giô-sép là con mình. Tại đó có cái giếng Gia-cóp. Nhân đi đường mỗi một, Đức Chúa Jê-sus ngồi gần bên giếng; bấy giờ độ chừng giờ thứ sáu. Một người đàn bà Sa-ma-ri đến múc nước. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy cho ta uống. Vì môn đồ Ngài đã đi ra phố vắng mua đồ ăn.

Ma-thi-ơ 26:37-56: Đoạn, Ngài bèn đem Phi-e-rô và hai người con của Xê-bê-đê đi với mình, tức thì Ngài buồn bực và sầu não lắm. Ngài bèn phán: Linh hồn ta buồn bực cho đến chết; các người hãy ở đây và tỉnh thức với ta. Rồi Ngài bước tới một ít, sắp mặt xuống đất mà cầu nguyện rằng: Cha ơi! nếu có thể

được, xin cho chén này lìa khỏi Con! Song không theo ý muốn Con, mà theo ý muốn Cha. Kế đó, Ngài trở lại với môn đồ, thấy đang ngủ, thì Ngài phán cùng Phi-e-rô rằng: Thế thì các người không tỉnh thức với ta trong một giờ được! Hãy thức canh và cầu nguyện, kẻo các người sa vào chước cám dỗ; tâm thần thì muốn lăm, mà xác thịt thì yếu đuối. Ngài lại đi lần thứ hai, mà cầu nguyện rằng: Cha ơi! nếu chén này không thể lìa khỏi Con được mà Con phải uống thì xin ý Cha được nên. Ngài trở lại nữa, thì thấy môn đồ còn ngủ; vì mắt họ đã đờ quá rồi. Đoạn, Ngài bỏ mà lại đi cầu nguyện lần thứ ba, và lập xin như lời trước. Rồi Ngài đi đến với môn đồ, mà phán rằng: Bây giờ các người ngủ và nghỉ ngơi ư! Này, giờ đã gần tới, Con người sẽ bị nộp trong tay kẻ có tội. Hãy chờ dậy, đi hè, kìa kẻ phản ta đến kia. Khi Ngài còn đang phán, xảy thấy Giu-đa là một người trong mười hai sứ đồ đến với một bọn đông người cầm gươm và gậy, mà các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân đã sai đến. Đứa phản Ngài đã trao cho bọn đó dấu này: Người nào mà tôi sẽ hôn, ấy là người đó, hãy bắt lấy. Tức thì Giu-đa đến gần Đức Chúa Jêsus mà rằng: Chào thầy! Rồi hôn Ngài. Nhưng Đức Chúa Jêsus phán cùng nó rằng: Bạn ơi! vậy thì vì việc này mà người đến đây sao? Rồi chúng nó đến gần tra tay bắt Đức Chúa Jêsus. Và này, có một người trong những người ở với Đức Chúa Jêsus giơ tay rút gươm ra, đánh đầy tớ của thầy cả thượng phẩm, chém đứt một cái tai của người. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Hãy nạp gươm vào vỏ; vì hễ ai cầm gươm thì sẽ bị chết về gươm. Người tưởng ta không có thể xin Cha ta lập tức cho ta hơn mười hai đạo thiên sứ sao? Nếu vậy, thế nào cho ứng nghiệm lời Kinh Thánh đã chép rằng việc này tất phải xảy đến? Lúc bấy giờ, Đức Chúa Jêsus phán cùng chúng rằng: Các người đem gươm và gậy đến mà bắt ta, khác nào như ta là kẻ cướp. Ta thường ngày ngồi trong đền thờ và giảng dạy tại đó, mà các người không bắt ta. Nhưng mọi điều ấy phải xảy đến, hầu cho những lời các đấng tiên tri đã chép được ứng nghiệm. Khi ấy, hết thầy môn đồ bỏ Ngài mà trốn đi.

Giăng 16:32: Này, giờ đến, đã đến rồi, là khi các người sẽ tản lạc, ai đi đường nấy, và để ta lại một mình; nhưng ta không ở một mình, vì Cha ở cùng ta.

Khi sứ đồ Phi-e-rô được Chúa Jêsus khen về sự nhận biết Ngài là Đấng Christ, thì người đã mở cửa cho ma quỷ xâm nhập lòng mình mà ngăn cản Chúa Jêsus về việc Ngài lên thập tự giá.

Mác 8:27-38: Đức Chúa Jêsus đi khỏi đó với môn đồ mình, đến trong các làng gần thành Sê-sa-rê Phi-líp. Đọc đường, Ngài hỏi môn đồ rằng: Người ta nói ta là ai? Thưa rằng: Kẻ thì nói là Giăng Báp-tít; người thì nói là Ê-li; kẻ khác thì nói là một trong các đấng tiên tri. Ngài hỏi: Nhưng các người thì nói ta là ai? Phi-e-rô thưa rằng: Thầy là Đấng Christ. Đức Chúa Jêsus bèn cấm ngặt môn đồ chớ nói sự mình cùng ai hết. Bấy giờ, Ngài khởi sự dạy môn đồ rằng Con người phải chịu khổ nhiều, phải bị các trưởng lão, các thầy tế lễ cả, và các thầy thông giáo loại ra, phải chịu giết, sau ba ngày phải sống lại. Ngài nói tỏ tường điều đó với môn đồ. Phi-e-rô đem Ngài riêng ra, mà can gián Ngài. Nhưng Đức Chúa Jêsus xây lại ngó môn đồ, và quở Phi-e-rô rằng: Hỡi quỷ Sa-tan, hãy lui ra đằng sau ta; vì người chẳng nghĩ đến việc Đức Chúa Trời, song nghĩ đến việc người ta. Đoạn, Ngài kêu dân chúng và môn đồ, mà phán rằng: Nếu ai muốn theo ta, phải liêu mình, vác thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất; còn ai vì cố ta và đạo Tin Lành mà mất sự sống, thì sẽ cứu. Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích gì? Hay là có người nào lấy chi mà đổi linh hồn mình ư? Vì giữa dòng dôi gian dâm tội lỗi này, hễ ai hổ thẹn về ta và đạo ta, thì Con người sẽ hổ thẹn về kẻ ấy, khi ngự trong sự vinh hiển của Cha Ngài mà đến với các thiên sứ thánh.

Chúa Jêsus đã từng phán nhiều ví dụ về Nước Thiên đàng, nghĩa là Lời Đức Chúa Trời khi rao giảng ra được ví như là hạt giống không hề hư nát đó được gieo vào lòng người ta, nhưng hạt giống đó sẽ tùy thuộc vào môi trường mà các Lời đó được gieo vào có thuận lợi cho sự phát triển hay không nữa. Các môn đồ của Chúa Jêsus đã không để ý đến các Lời dạy của Ngài, vì họ in trí rằng khi họ đã được nghe thì họ sẽ nhận lãnh được những sự đó cho mình, như cách người ta thường nghĩ. Đức Chúa Jêsus biết rõ mọi ý tưởng của người ta, nhưng Ngài đã để cho mọi người phải trả giá cho những sự mà người ta đã coi thường đó, vì thế cho nên Ngài đã cảnh cáo Phi-e-rô về sự người sẽ chối bỏ Ngài ba lần trong đêm Ngài sẽ bị người ta nộp cho các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem. Trong đêm Đức Chúa Jêsus bị bắt, không phải chỉ có một mình Phi-e-rô là bỏ trốn, mà hết thầy các môn đồ của Chúa Jêsus đều bỏ trốn để cứu mạng sống mình, dù các môn đồ của Chúa Jêsus đã hứa không bao giờ lìa bỏ Ngài. Họ đã bỏ chạy vì họ đã đến gần đàn bà thuộc linh, nghĩa là họ đã thoả hiệp với xác thịt mình mà chối bỏ Đức Chúa Jêsus - Lời Đức Chúa Trời vậy.

Các môn đồ của Chúa Jêsus đều đã được nghe Chúa Jêsus phán trước về sự sống lại của Ngài, nhưng họ đã không để ý đến các Lời mà Chúa Jêsus đã phán đó, cả về việc tại sao Ngài phải đến thế gian này và tại sao Ngài phải chịu chết và chôn, rồi ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại. Giống như dân Y-sơ-ra-ên chỉ mong sớm được vào nhận lấy xứ Ca-na-an thể nào, thì các môn đồ của Chúa Jêsus cũng chỉ nghĩ đến việc ai sẽ được làm lớn trong Nước thiên đàng mà thôi vậy.

Ngay cả những người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này cũng vậy, người ta coi sự thương khó của Đức Chúa Jêsus là tình yêu thương của Ngài, mà họ không biết rằng, đó là con đường mà mọi người tin Chúa sẽ phải noi theo để cho tâm linh họ sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời mà việc liều mình vác thập tự giá mình theo Ngài đó chính là sự vâng giữ và làm theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Một khi tư tưởng, tức là cái lòng của người ta đã không thánh sạch theo như mạng lệnh của Đức Giê-hô-va thì họ không thể nào thấy được sự vinh hiển của Đức Chúa Trời tỏ ra, không phải trên núi Si-nai thuộc thể mà là trong Lời của Ngài, khi người ta đối diện với cuốn sách Luật pháp của Đức Giê-hô-va. Chỉ có những người kính sợ Đức Chúa Trời mà vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, thì những người đó mới thấy được sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời mà thôi.

Giăng 15:10-11: Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Thi-Thiên 18:7-11: Tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va, là Đấng khuyên bảo tôi; Ban đêm lòng tôi cũng dạy dỗ tôi. Tôi hằng để Đức Giê-hô-va đứng ở trước mặt tôi; Tôi chẳng hề bị rúng động, vì Ngài ở bên hữu tôi. Bởi cố ấy lòng tôi vui vẻ, linh hồn tôi nức mừng rỡ; Xác tôi cũng sẽ nghỉ yên ổn; Vì Chúa sẽ chẳng bỏ linh hồn tôi trong âm phủ, Cũng không để cho người thánh Chúa thấy sự hư nát. Chúa sẽ chỉ cho tôi biết con đường sự sống; Trước mặt Chúa có trọn sự khoái lạc, Tại bên hữu Chúa có điều vui sướng vô cùng.

Lê-vi ký 9:6: Môi-se nói rằng: Đây là các điều Đức Giê-hô-va phán dặn; hãy làm đi, thì sự vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các người.

Phi-líp 4:9: (Phao-lô nói) Hễ sự gì anh em đã học, đã nhận, đã nghe ở nơi tôi và đã thấy trong tôi, hãy làm đi, thì Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở cùng anh em.

Trong nhiều nơi mà người ta gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus, họ tổ chức lễ Phục sinh, ca hát ngợi khen sự sống lại của Chúa Jêsus, nhưng người ta không dạy cho dân sự của Đức Chúa Trời biết Lời Đức Chúa Trời là sự sống lại và sự sống đời đời cho những người nào tin cậy, vâng giữ và làm theo, để thế gian thấy quyền phép của sự sống lại đang hiện diện trong những người tin Đức Chúa Jêsus Christ. Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài và Luật pháp đó chính là con đường của sự sống lại và sự sống đời đời, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận được quyền phép của sự sống lại trong Lời Đức Chúa Trời, bởi vì họ đã không tin Lời Đức Chúa Trời. Cũng một thể ấy, rất nhiều người mang danh là người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này đã không để ý đến Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, nhưng họ lại tin vào các lời giảng của những người kẻ không phải bởi Đức Chúa Jêsus Christ chỉ định, mà bọn người đó đã tự ý nhảy vào chuồng chiên của Ngài, tự ý đến gần núi của Đức Giê-hô-va, là bóng cho chức vụ thầy tế lễ nhà vua của Đức Chúa Jêsus Christ. Những kẻ đó tự ý chiếm lấy chức trọng mà chỉ những người nào được Đức Giê-hô-va chỉ định cho mới được mà thôi. Những kẻ đó đã thoả hiệp với xác thịt mình, tức là những kẻ đó đã phạm tội đến gần đàn bà mà Đức Giê-hô-va đã cấm trong ngày thứ ba thuộc linh đó.

Chúng ta đang ở trong ngày thứ ba thuộc linh của Đức Chúa Jêsus Christ, mọi người tin Chúa không được phép thoả hiệp với xác thịt mình, không được phép chiều theo tư dục mình, vì làm như vậy, tâm linh họ sẽ bị ô-ước, không thể đến gần Chúa được.

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus đã không tôn trọng các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus đã phán dạy, dù họ có được nghe Ngài giảng. Khi chúng ta nhìn vào công việc mà các môn đồ của Chúa Jêsus đã làm đối với sự thương khó và với sự sống lại của Ngài, chúng ta thấy họ đã sống theo ý muốn của xác thịt chứ không phải cho ý muốn của Chúa được nên. Họ không trông mong sự sống lại của Chúa, dù họ đã được nghe Ngài phán dạy. Họ không vui mừng khi nghe tin Chúa đã sống lại, thay vì chờ đợi cho được gặp Chúa, thì người ta trở về quê nhà để sinh sống.

Trong thời kỳ sau rốt này, biết bao nhiêu người mang danh là người tin Chúa đã không tìm kiếm sự sống lại cho tâm linh mình, là sự tìm kiếm đã được chép trong Kinh-Thánh bởi chính Đức Chúa Jêsus đã phán: **“Ai**

đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống.” (Giăng 14:9b-19)

Đức Chúa Jêsus đã kêu gọi tất cả những ai đến nghe Ngài giảng và những người nào nhận biết linh hồn mình đang mệt mỏi và bị gánh nặng đè nén, hãy đến với Ngài, không phải để cầu xin Ngài gánh thay cho mình, nhưng là mang lấy cái ách của Ngài và học theo Ngài, đó là sự nhận biết Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, là Luật pháp không phải chỉ cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng là cho hết thảy những người nào nhận biết mình từ Đức Chúa Trời mà ra mà muốn được trở về với Đức Chúa Trời, thì người đó sẽ nhận được ơn của Đức Chúa Trời ban cho, để có sức lực sống theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài. Luật pháp đó được Lời Chúa gọi là con đường thánh, chỉ dành cho những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ mới được đi trên đó mà thôi.

Không có một con đường nào khác ngoài con đường thánh này dắt người ta đến được với Đức Chúa Trời và như vậy, bất kỳ một kẻ nào nói rằng *Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó là thuộc về Cựu ước rồi, còn bây giờ là thời kỳ của Tân-ước nên những người tin Đức Chúa Jêsus Christ sẽ không phải làm trọn Luật pháp của Cựu ước nữa!* Kẻ nào nói như vậy sẽ phải xuống nơi địa ngục, vì nó là kẻ nói dối, là con cái của ma quỷ.

Châm ngôn 30:5-6: Các lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyện: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nương cậy nơi Ngài. Chớ thêm chi vào các lời Ngài. E Ngài quả trách người, và người bị cầm nói dối chẳng.

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng ta đến đặt phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Lu-ca 6:47-49: Ta sẽ chỉ cho các người biết kẻ nào đến cùng ta, nghe lời ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe lời ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.

Sự sa ngã của các môn đồ của Đức Chúa Jêsus đã cho chúng ta thấy Đức Chúa Trời không hề có sự tây vị ai bao giờ và hành động vô tín của họ đã cho chúng ta thấy Đức Chúa Trời có quyền ghi tạc Lời của Ngài vào lòng của người ta và khiến người ta được sự sống lại và được sự sống đời đời đều tùy thuộc vào tấm lòng của người ta đối với các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã phán về nguyên tắc này, như sau:

Lu-ca 8:16-18: Không ai đã thấp đèn tại lấy thùng úp lại, hay là để dưới giường; nhưng để trên chân đèn, hầu cho ai vào nhà đều thấy sáng. Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra. Vậy, hãy coi chừng về cách các người nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời yêu chúng ta đến độ ghen tương, vì thế cho nên hễ ai yêu mến Đức Chúa Trời thì Ngài sẽ tỏ cho người đó được biết các Lời của Ngài, như Kinh-Thánh đã chép:

Châm ngôn 1:23: Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các

người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta.

Gia-cơ 1:21-25: Vậy, hãy bỏ đi mọi điều ô uế, và mọi điều gian ác còn lại, đem lòng nhu mì nhận lấy lời đã trồng trong anh em, là lời cứu được linh hồn của anh em. Hãy làm theo lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình. Vì, nếu có kẻ nghe lời mà không làm theo, thì khác nào người kia soi mặt mình trong gương, thấy rồi thì đi, liền quên mặt ra thế nào. Nhưng kẻ nào xét kỹ luật pháp trọn vẹn, là luật pháp về sự tự do, lại bền lòng suy gẫm lấy, chẳng phải nghe rồi quên đi, nhưng hết lòng giữ theo phép tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được phúc trong sự mình vâng lời.

Chúng ta không thể so mình với các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus, vì khi họ chối Chúa hay bỏ chạy trốn khi thấy Đức Chúa Jê-sus bị bắt, họ chưa được nhận lãnh Đức Thánh-Linh và Đức Chúa Trời đã cho phép những sự đó được xảy ra để dạy dỗ hết thảy những người sẽ tin đến Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ và cái giá mà mỗi người phải trả cho cách người ta sẽ nghe khi Lời Chúa được rao giảng. Các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ trong thời kỳ đó, họ không có cơ hội để được suy gẫm lại các Lời mà Chúa Jê-sus đã rao giảng như chúng ta có Kinh-Thánh trong tay mình ngày nay, vì thế cho nên khi họ đã in trí vào khả năng của xác thịt mình, thì họ bị sa ngã. Chúng không được phép in trí vào khả năng của xác thịt mình, vì khả năng đó là hay chết và sự hay chết đó đã được chứng minh qua sự sa ngã của các môn đồ của Chúa Jê-sus rồi.

Loài người xác thịt hay chết không thể trông cậy vào chính mình, nhưng phải trông cậy vào Lời của Đức Chúa Trời, vì chỉ có Đức Chúa Trời mới có thể khiến cho chúng ta được sự sống lại mà thôi, nếu chúng ta tin cậy nơi Danh Ngài mà vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, như Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một Đức Chúa Trời đã làm, vì chính Đức Chúa Trời sẽ làm trọn việc riêng của Ngài.

Giăng 14:10: Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài.

Ê-sai 55:1-13: Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong cửa béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng ta; hãy nghe ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Này, ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Này, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà được nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Hết phần 3.